

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 5352 : 1991

GRAPHIT –

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN HẠT

Graphite – Method for the determination of granulometric composition

HÀ NỘI – 2008

Lời nói đầu

TCVN 5352 : 1991 do Trung tâm phân tích - Viện Năng lượng nguyên tử quốc gia biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt, Ủy ban khoa học Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Graphit - Phương pháp xác định thành phần hạt

Graphite – Method for the determination of granulometric composition

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định thành phần hạt và áp dụng cho quặng graphit, tinh quặng, tinh quặng và các sản phẩm làm từ graphit.

1 Nguyên tắc

Nguyên tắc của phương pháp là liên tiếp sàng một lượng graphit qua một bộ rây có kích thước mắt lưới phù hợp với từng loại graphit cho trước đến khối lượng không đổi.

2 Quy định chung

2.1 Quy định chung đối với phương pháp xác định thành phần hạt theo TCVN 5348 : 1991.

2.2 Tất cả các phép cân phải tiến hành với sai số không lớn hơn 0,01 g.

2.3 Mất mát về khối lượng trong quá trình rây graphit không được lớn hơn 2 %.

3 Dụng cụ

Một bộ rây có nắp và đáy theo TCVN 2230 : 1977;

Cân kỹ thuật có độ chính xác 0,01 g;

Máy lắc cơ học.

4 Cách tiến hành

Để xác định thành phần hạt chọn một bộ rây gồm các rây có mắt lưới phù hợp với yêu cầu phân tích mỗi loại graphit định trước, có nắp đậy và đáy.

Liên tiếp sàng lượng graphit bằng các rây có kích thước mắt lưới nhỏ dần.

Lượng mẫu graphit đại diện cần lấy để sàng và thời gian sàng đối với mỗi loại graphit theo quy định trong Bảng.

Loại graphit	Lượng mẫu cần thiết, g	Thời gian sàng, phút
Graphit bôi trơn	100	15
Graphit làm chén nung	100	10
Graphit điện cực	25	20
Graphit siêu rắn	100	10
Graphit pin	100	15
Graphit acqui	50	20
Graphit bút chì	100	15
Graphit khuôn đúc	100	15
Graphit dạng ẩm tính	50	20

Sau khi sàng để riêng từng lượng graphit còn lại trên mỗi rây và lượng graphit hứng được dưới rây lên một tờ giấy nhẵn, phủ sạch rây bằng chổi lông mềm và cân.

Cho phép bỏ qua các hạt graphit nhỏ dính vào chổi lông.

5 Tính kết quả

Hàm lượng graphit lọt qua rây (X_n) được tính bằng phần trăm, theo công thức:

$$X_n = \frac{m_n \times 100}{m}$$

trong đó

m_n là lượng graphit lọt qua rây, tính bằng gam;

m là lượng cân mẫu graphit, tính bằng gam.